

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2017/HSST

Ngày: 23/6/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hữu Luật, bà Bùi Thị Quy.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2017, tại Nhà văn hóa khu Nhân Đào, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2017/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn L - Sinh năm 1985;

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã A, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở: Thôn M, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 9/12;

Bố đẻ: Ông Trần Văn M; Mẹ đẻ: bà Dương Thị X;

Vợ là: Vũ Thị H – sinh năm 1990 (đã ly hôn);

Bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2017

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2017 đến ngày 08/4/2017 chuyển tạm giam , hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Đặng Văn T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Trần Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào buổi trưa ngày 31/3/2017, Trần Văn L đi sang thành phố H gần khu vực đường tàu mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, L mang về nhà trọ của mình ở thôn M, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương và chia gói ma túy thành 07 gói nhỏ với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 06/4/2017, L đang ở nhà trọ của mình thì Đặng Văn T, sinh năm 1996, trú tại thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương cùng Vũ Thành L, sinh năm 1996, trú tại Thôn B, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương đến, T đặt vấn đề mua của L 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. L đồng ý, nhận 400.000 đồng (gồm hai tờ mệnh giá 200.000 đồng) và lấy 01 gói ma túy trong túi quần đưa cho T thì bị tổ công tác Công an huyện Nam Sách phát hiện bắt quả tang hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày, thu giữ trên tay của T 01 gói ma túy đá có đặc điểm là tinh thể màu trắng, đựng trong 01 túi nilon có kích thước 1 x 1 cm, thu giữ 01 gói ma túy đá có đặc điểm là tinh thể màu trắng, đựng trong 01 túi nilon có kích thước 1 x 1 cm trong túi quần đùi bên phải của L và số tiền 400.000 đồng là tiền T đưa cho L để mua ma túy. L khai 05 gói ma túy còn lại L sử dụng hết.

Tại Kết luận giám định số 1713/C54(TT2) ngày 08/5/2017 của Viện khoa học Hình sự kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định trong bì thư ký hiệu 01 có trọng lượng là 0,133 gam, có Methamphetamine, hàm lượng 72,8%. Tinh thể màu trắng gửi giám định trong bì thư ký hiệu 02 có trọng lượng là 0,104 gam, có Methamphetamine, hàm lượng 72,6%.

Về vật chứng: 0,069 gam (mẫu ký hiệu số 01); 0,054 gam (mẫu ký hiệu số 02) có Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1713/C54(TT2); số tiền 400.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 38/VKS-HS ngày 26/5/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố Trần Văn L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố về tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; Tuyên bố: Trần Văn L phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt: Trần Văn L từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Về vật chứng: Tịch thu cho huỷ bỏ toàn bộ số ma túy có thành phần Methamphetamine trong phong bì đã niêm phong. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền: 300.000đ, trả lại cho anh Đặng Văn T số tiền 100.000đ. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326 buộc L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang với tang vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với kết quả giám định và lời khai của, người làm chứng, đủ cơ sở kết luận

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 06/4/2017, tại nơi ở của mình thuộc thôn M, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương. Trần Văn L có hành vi bán trái phép cho Đặng Văn T, sinh năm 1996 ở thôn N, huyện N, tỉnh Hải Dương 01 gói ma túy có Methamphetamine, trọng lượng 0,133 gam, hàm lượng 72,8% = 0,0968gam với giá 300.000 đồng; thu giữ của Trần Văn L 01 gói ma túy có Methamphetamine, trọng lượng 0,104 gam, hàm lượng 72,6% = 0,0755gam mục đích để bán kiếm lời; tổng = 0,1723gam.

Bị cáo Trần Văn L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy có thành phần là Methamphetamine là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo nên HĐXX sẽ áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại khoản 5 Điều 194 BLHS có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Số ma túy có thành phần Methamphetamine sau khi giám định đã hoàn lại là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 400.000đ thu giữ của bị cáo trong đó có 300.000đ là tiền bị cáo bán ma túy cho T mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước, còn lại 100.000đ là tiền của anh Đặng Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho anh Đặng Văn T theo quy định tại khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với Đặng Văn T có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng. Công an huyện Nam Sách ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Vũ Thành L là người đi cùng Thức đến nhà L để mua ma túy, bản thân Vũ Thành L không trực tiếp mua ma túy và không sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 99 BLTTHS, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Trần Văn L phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

Áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn L **28** (*Hai mươi tám*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 06/4/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu cho tiêu hủy khối lượng ma túy có thành phần Methamphetamine hoàn lại sau giám định là 0,069gam mẫu 1 và 0,054 gam mẫu 2 và toàn bộ vỏ bao bì của mẫu vật được niêm phong trong bì thư theo niêm phong số 1713/C54(TT2). Tịch thu sung quỹ nhà nước: số tiền 300.000đồng (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 09/6/2017).

Trả lại anh Đặng Văn T số tiền 100.000đồng (*Một trăm nghìn đồng*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc Trần Văn L phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- Công an huyện Nam Sách;
- Chi cục thi hành án huyện Nam Sách;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu Toà;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đoàn Thị Thu Thúy